

Số: 37/2022/QĐCNTTLH

Trần Yên, ngày 30 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh Hà Minh H và chị Bàn Thị H1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Hà Minh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Anh Hà Minh H, sinh năm 1984

Chị Bàn Thị H1, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Thôn ĐT, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Minh H và chị Bàn Thị H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hà Minh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

cháu Hà Bàn Minh H2 (sinh ngày 19/10/2011) và cháu Hà Quang H3 (sinh ngày 31/7/2015); chị Bàn Thị H1 cấp dưỡng nuôi cháu H2 và cháu H3 là 2.000.000đồng/tháng (1.000.000đồng/1 tháng/1 cháu) kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày anh Hà Minh H có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Bàn Thị H1 chưa trả đủ thì còn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trấn Yên;
- THADS huyện Trấn Yên;
- Các bên tham gia hoà giải;
- UBND xã Hưng Khánh;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hồng Phụng